

BẢN CHI TIẾT SẢN PHẨM

Sikaflex® PRO-3 WF

CHẤT TRÁM KHE ĐÀN HỒI GỐC POLYURETHANE VỚI KHẢ NĂNG CO GIÃN 25%

MÔ TẢ

Sikaflex® PRO-3 WF là chất trám khe đàn hồi 1 thành phần, gốc polyurethane có khả năng kháng các tác động cơ học tốt và cho phép co giãn khoảng 25%. Sikaflex® PRO-3 WF phản ứng với độ ẩm không khí và ninh kết tạo thành chất trám khe đàn hồi.

ỨNG DỤNG

Sikaflex® PRO-3 WF là loại vật liệu đa năng do đó rất thích hợp để sử dụng trong nhiều lĩnh vực. Khe phải được thiết kế phù hợp với các điều kiện riêng của từng công trình:

- Khe sàn;
- Khe sàn ở những nơi tiếp xúc với hoá chất;
- Khe ở trong hệ thống thoát nước của nhà máy xử lý nước thải;
- Khe trong xây dựng đường hầm.

ĐẶC TÍNH/ ƯU ĐIỂM

- Khả năng co giãn 25%
- Đàn hồi
- Không tạo bọt khí khi đông cứng
- Kháng hóa chất và có độ bền cơ học tốt
- Kết dính tuyệt hảo với hầu hết các loại vật liệu xây dựng

SỰ PHÊ CHUẨN / TIÊU CHUẨN

Phù hợp với tiêu chuẩn ISO 11600 F 25 HM.
Thử nghiệm dựa trên yêu cầu của chứng chỉ chất thải ISEGA áp dụng cho việc sử dụng ở vùng liên quan đến thực phẩm.

THÔNG TIN SẢN PHẨM

Gốc hoá học	Polyurethane, một thành phần, đông cứng nhờ hơi ẩm
Đóng gói	600 ml gói (1 thùng = 20 gói)
Màu sắc	Xám bê tông
Hạn sử dụng	15 tháng kể từ ngày sản xuất nếu lưu trữ đúng cách.
Điều kiện lưu trữ	Lưu trữ trong kho lạnh (ở +10 °C đến 25 °C) và khô ráo, trong bao nguyên còn niêm kín. Tránh ánh sáng mặt trời.
Tỷ trọng	Khoảng 1.30 kg/l

THÔNG SỐ KỸ THUẬT

Độ cứng Shore A	Khoảng 35 (dựa theo tiêu chuẩn DIN 53 505, được chuẩn bị theo tiêu chuẩn DIN 52 455 phần 2)
Độ giãn dài tới đứt	25% (phụ thuộc vào chiều rộng ban đầu của khe)
Phục hồi sự đàn hồi	Khoảng 80% (DIN EN 27 389)

KHÁNG HOÁ CHẤT

Sikaflex® PRO-3 WF được thử nghiệm bởi Viện nghiên cứu Polyme dựa theo quy tắc xây dựng và thử nghiệm DIBt (Viện nghiên cứu về lãnh vực xây dựng của Đức) dành cho bề mặt kết dính với hệ thống Sikafloor cũng như để sử dụng trong nhà máy xử lý nước thải theo tiêu chuẩn DIN 52 452 phần 2.

Nhóm thử nghiệm	Tên	Thời gian thử nghiệm	Phân loại
1	Xăng 3 – và – 4 sao	24h / 72h	(+) / (+)
3	Dầu EL, dầu diesel cũng như các loại dầu bôi trơn không sử dụng	24h / 72h	+ / +
4a*	Benzol và các hỗn hợp có chứa benzol	24h / 72h	(+) / (+)
5	Cồn, ete glycol	24h / 72h	(+) / -
6	Hydrocarbon béo được halogen hóa	24h / 72h	(+) / -
7	Este béo và xeton	24h / 72h	+ / -
8	Aldehyt béo	24h / 72h	+ / +
9	Dung dịch axit hữu cơ loãng lên đến 10%	24h / 72h	+ / +
10	Axit hữu cơ (axit carboxylic) ngoại trừ axit formic	24h / 72h	+ / +
11	Dung dịch kiềm vô cơ	24h / 72h	+ / +
12	Dung dịch vô cơ, các muối không oxy hóa	24h / 72h	+ / +
13	Các amine	24h / 72h	- / -
14.1	Dung dịch tensides hữu cơ loãng	24h / 72h	+ / +
14.2	Dung dịch tensides hữu cơ loãng	24h / 72h	+ / +

* Nhóm thử nghiệm 4a bao gồm nhóm 2-4b

Ghi chú:

+ kháng (+) kháng hạn chế (có thể bị phồng lên) - không kháng

Trong trường hợp tiếp xúc trực tiếp với hóa chất thì khả năng kháng của chất trám khe bị giới hạn. Những khe tiếp xúc trực tiếp với hóa chất là những khe nổi dùng trong khai thác và có thể phải cải tạo lại sau một thời gian sử dụng.

Khả năng kháng sự khuếch tán hơi nước

Kháng lại áp lực nước: 3 bar (không có các biện pháp bảo vệ hỗ trợ thêm) (dựa theo quy tắc xây dựng và thử nghiệm DIBt)

Nhiệt độ làm việc

Tối thiểu: -40 °C / Tối đa +70 °C

Khe thiết kế

Sikaflex® PRO-3 WF thích hợp dùng để trám khe giữa các cấu kiện trong xây dựng.

Nên đệm thêm một chất hỗ trợ chống lại áp lực nước ở phía sau chất chèn khe – ví dụ như chất polystyren giãn nở. Chức năng trám (bên trong và bên ngoài) có thể được gia tăng bằng cách sử dụng bằng cản nước bên trong bê tông.

Ở mức chênh lệch nhiệt độ +40 °C, chúng tôi đề nghị:

Khoảng cách các khe (m)	Chiều rộng tối thiểu của khe (mm)	Chiều dày chất trám khe (mm)
2.0	10	10
4.0	10	10
6.0	10	10
8.0	15	12
10.0	20	15

Độ rộng khe đã nói trên là ở thời điểm đang trám khe với nhiệt độ +10 °C Các khu vực ngoài trời, sự chênh lệch nhiệt độ lên đến 80 °C chúng tôi đề nghị:

Khoảng cách các khe (m)	Chiều rộng tối thiểu của khe (mm)	Chiều sâu của khe (mm)
2.0	10	10
4.0	15	12
5.0	18	15
6.0	20	15
8.0	30	25

Nếu sự khác biệt về nhiệt độ thấp hơn những gì chúng tôi đã đề cập ở trên xin vui lòng liên hệ với phòng kỹ thuật để được hướng dẫn thêm về thiết kế khe.

THÔNG TIN THI CÔNG

Vật liệu chèn

Đối với Sikaflex® PRO-3 WF chỉ sử dụng những vật liệu chèn khe tương thích với chất trám khe (ví dụ: mút chèn khe polyethylene có độ bền cao). Sử dụng vật liệu chèn khe để giới hạn chiều sâu của khe, đường kính của vật liệu chèn khe phải lớn hơn chiều rộng của khe khoảng 20%. Chỉ sử dụng những dụng cụ không sắc nhọn để tránh làm hư chất chèn khe. Khuyến cáo sử dụng lớp bảo vệ để hỗ trợ chống lại áp lực nước phía sau chất chèn khe – như chất polystyren giãn nở. Khả năng trám khe (bên trong và bên ngoài) có thể được gia tăng bằng cách sử dụng bằng cản nước bên trong bê tông.

Sự chảy vữa

Kháng vữa Tuyệt hảo (DIN EN 27 390-St-U20)

Nhiệt độ bề mặt

+5 °C đến +40 °C (Khoảng nhiệt độ của sản phẩm và vật liệu được thi công phải được duy trì sau 8 giờ)

Tốc độ đóng rắn

Khoảng 2 mm/24 giờ (ở +23 °C / 50% độ ẩm tương đối)

Thời gian khô mặt

Khoảng 90 phút (ở +23 °C / 50% độ ẩm tương đối)

HƯỚNG DẪN THI CÔNG

CHUẨN BỊ BỀ MẶT

Những khu vực kết dính phải đạt đủ cường độ, độ đặc chắc, khô và không dính dầu nhớt và bụi. Có thể thi công lên bề tông ẩm nếu dùng kết hợp với Sika® Primer-3 N.

Khi làm sạch khe phải bảo đảm các mảnh vụn bờ và các chất nhiễm bẩn phải bị loại bỏ. Thông thường bề tông nên được mài với máy mài góc. Bề mặt hút nước cần phải làm sạch khô (bằng chổi), đối với bề mặt không hút nước thì rửa ướt (làm sạch bụi/loại bỏ dầu nhớt), bề mặt kim loại có hình góc v.v. Các chất dung môi phải bốc hơi hết trước khi thi công chất trám khe. Tuân thủ thời gian chờ rồi mới tiến hành trám khe.

THÔNG TIN CƠ BẢN CỦA SẢN PHẨM

Tất cả thông số kỹ thuật trong tài liệu này đều dựa trên kết quả ở phòng thí nghiệm. Các dữ liệu đo thực tế có thể khác tùy theo trường hợp cụ thể.

GIỚI HẠN ĐỊA PHƯƠNG

Lưu ý rằng tùy theo kết quả yêu cầu từng địa phương riêng biệt mà tính năng sản phẩm có thể thay đổi từ nước này sang nước khác. Vui lòng xem tài liệu kỹ thuật sản phẩm địa phương để biết mô tả chính xác về khu vực thi công.

SINH THÁI HỌC, SỨC KHOẺ VÀ AN TOÀN

Sinh thái: Không đổ chất trám khe chưa đông cứng xuống cống rãnh, đất hoặc nước.

Đổ bỏ chất thải: Bao bì rỗng hoàn toàn và các gói sản phẩm không thuộc đồ phế thải “đặc biệt” và có thể bỏ chung với rác dân dụng. Vật liệu bị quá hạn sử dụng trong gói nguyên cũng như các gói dùng dở dang phải được xử lý như “rác thải” đặc biệt.

Vận chuyển: Không nguy hiểm

Biện pháp cần trọng: Để tránh hiện tượng dị ứng dù hiếm khi xảy ra, chúng tôi đề nghị sử dụng găng cao su. Thay quần áo bị vấy bẩn và rửa tay trước khi nghỉ giải lao và khi kết thúc công việc.

LƯU Ý PHÁP LÝ

Các thông tin, và đặc biệt, những hướng dẫn liên quan đến việc thi công và sử dụng cuối cùng của các sản phẩm Sika, được cung cấp với thiện chí của chúng tôi dựa trên kiến thức và kinh nghiệm hiện tại của Sika về sản phẩm trong điều kiện được lưu trữ đúng cách, sử dụng và thi công trong điều kiện bình thường theo hướng dẫn của Sika. Trong ứng dụng thực tế, chúng tôi không bảo đảm sản phẩm sẽ phù hợp với một mục đích cụ thể nào đó nếu có sự khác biệt về vật tư, cốt liệu và điều kiện thực tế của công trường, cũng như không có một ràng buộc pháp lý nào đối với chúng tôi ngụ ý từ các thông tin này hoặc từ một hướng dẫn bằng văn bản, hay từ bất cứ một sự tư vấn nào. Người sử dụng sản phẩm này phải thí nghiệm xem sản phẩm có phù hợp với mục đích thi công họ mong muốn không. Sika có quyền thay đổi đặc tính của sản phẩm mình. Quyền sở hữu của bên thứ ba phải được chú ý. Mọi đơn đặt hàng chỉ được chấp nhận dựa trên Bảng Điều Kiện Bán Hàng hiện hành của chúng tôi. Người sử dụng phải luôn tham khảo Tài Liệu Kỹ Thuật mới nhất của sản phẩm. Chúng tôi sẽ cung cấp các tài liệu này theo yêu cầu.

Công ty Sika Hữu Hạn Việt Nam

Khu Công Nghiệp Nhơn Trạch 1

Huyện Nhơn Trạch, Đồng Nai, Việt Nam

Tel: (84-251) 3560 700

Fax: (84-251) 3560 699

sikavietnam@vn.sika.com

vnm.sika.com



Bản chi tiết sản phẩm

Sikaflex® PRO-3 WF

Tháng Tám 2018, Hiệu đính lần 02.01

02051501000000019

SikaflexPRO-3WF-vi-VN-(08-2018)-2-1.pdf